TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VŨNG LIÊM
TỈNH VĨNH LONG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 23/2024/DS-ST
Ngày: 26 – 3 - 2024
"V/v Tranh chấp hợp đồng vay tài sản"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VŨNG LIÊM
TỈNH VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Chị **Phạm Thị Lanh**.
Các hội thẩm nhân dân:
1. Ông: **Nguyễn Trung Du.**
2. Bà: **Nguyễn Thị Hồng Diễm.**

- ***Thư ký phiên tòa:*** Chị **Ngô Thị Quyên** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũng Liêm không tham gia phiên tòa.

Ngày 26 tháng 3 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vũng Liêm xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 405/2023/TLST – DS ngày 06 tháng 11 năm 2023 về "*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*" theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 35/2024/QĐXXST-DS ngày 04 tháng 3 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Vũng Liêm giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Chị **Nguyễn Thanh P** – sinh năm: 1986 (có mặt).

Địa chỉ: khóm T, thị trấn V, huyện L, tỉnh Vĩnh Long.

- *Bị đơn*: Chị **Đặng Thị T** – sinh năm: 1973 (có mặt).

Địa chỉ: ấp T, thị trấn V, huyện L, tỉnh Vĩnh Long.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Tại đơn khởi kiện ngày 27/4/2023, trong quá trình tham gia tố tụng và tại phiên toà hôm nay nguyên đơn chị Nguyễn Thanh P trình bày:

Vào ngày 09/7(âl)/2020 nhằm ngày 27/8(dl)/2020 chị có cho chị Đặng Thị T vay số tiền là 45.000.000đ, chị đã giao đủ số tiền vay cho chị T, có viết biên nhận, hai bên không có thỏa thuận thời gian trả tiền nhưng có thỏa thuận khi nào chị cần thu hồi vốn vay thì báo trước cho chị T 30 ngày để chị T chuẩn bị tiền trả cho chị. Có thỏa thuận lãi suất là 7%/tháng. Khi vay tiền chị T có đưa cho chị 01 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (bản chính) tên Đặng Thị Lâm là mẹ chồng của chị T tại thửa đất số 322, tờ bản đồ số 19, diện tích 77,4m^2 loại đất ở tại đô thị, tọa lạc thị trấn Vũng Liêm, huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long. Đến ngày 27/9/2020 chị yêu cầu chị T trả tiền lãi cho chị nhưng chị T không trả lãi cho chị mà hẹn nhiều lần. Ngày 27/11/2020 chị yêu cầu chị T trả tiền vốn nhưng chị T không trả.

Đến tháng 11/2021 thì chị có nộp đơn khởi kiện chị T tại Tòa án nhân dân huyện Vũng Liêm nhưng chị T thỏa thuận với chị là mỗi tháng chị T sẽ trả cho chị số tiền vốn là 3.000.0000đ vào ngày 15 tây hàng tháng cho đến khi hết số tiền 45.000.000đ nên chị rút đơn khởi kiện.

Tuy nhiên sau đó thì chị T không trả tiền vay cho chị đúng như thỏa thuận mà chị T trả cho chị được 02 lần với số tiền là 5.000.000đ thì ngưng, chị có yêu cầu nhiều lần nhưng chị T không trả tiền vay cho chị.

Nay chị yêu cầu chị T phải có nghĩa vụ trả cho chị số tiền vay vốn là 40.000.000đ và yêu cầu tính lãi từ ngày 27/8/2020 đến ngày 26/3/2024 là 42 tháng 29 ngày với mức lãi suất là 1%/tháng thành tiền là 17.186.500đ. Tổng cộng tiền vốn và lãi là 57.186.500đ. Chị tự nguyện trả lại cho chị T 01 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (bản chính) tên bà Đặng Thị Lâm, tại thửa đất số 322, tờ bản đồ số 19, diện tích 77,4m^2 loại đất ở tại đô thị, tọa lạc thị trấn Vũng Liêm, huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long.

*** Tại bảng khai ý kiến ngày 17/01/2023, trong quá trình tham gia tố tụng và tại phiên toà hôm nay bị đơn chị Đặng Thị T trình bày:** Chị thống nhất theo lời trình bày của chị P, chị thống nhất thừa nhận chị còn nợ chị P số tiền vay vốn là 40.000.000đ, nay chị đồng ý trả cho chị P số tiền vốn vay là 40.000.000đ nhưng đối với số tiền lãi thì chị không đồng ý trả theo yêu cầu của chị P vì hiện nay chị nợ nhiều người khác chị không có khả năng trả lãi. Chị P tự nguyện trả lại chị 01 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (bản chính) tên Đặng Thị Lâm (bà Lâm đã chết) tại thửa đất số 322, tờ bản đồ số 19, diện tích 77,4m^2 loại đất ở tại đô thị, tọa lạc thị trấn Vũng Liêm, huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long thì chị đồng ý.

Tại phiên tòa đương sự vẫn giữ nguyên quan điểm của mình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các chứng cứ được thể hiện tại hồ sơ được thẩm tra tại phiên Toà, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên Toà, Tòa án nhận định:

[1] Về tố tụng dân sự:

Nguyên đơn chị P có đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long giải quyết tranh chấp hợp đồng vay tài sản giữa chị P và bị đơn chị T, chị T có nơi cư trú tại ấp Trung Tín, thị trấn Vũng Liêm, huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long. Theo quy định tại khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Vũng Liêm.

[2] Về nội dung vụ án:

Hợp đồng vay tài sản giữa chị P và chị T được thiết lập dựa trên sự tự nguyện giữa đôi bên nên hợp đồng này phù hợp theo quy định của pháp luật.

Chị P đã thực hiện xong nghĩa vụ của mình là đã giao cho chị T số tiền vốn vay là 45.000.000đ. Từ khi chị P đã thực hiện xong nghĩa vụ của mình thì chị T không thực hiện đúng nghĩa vụ là trả đủ số tiền vốn vay cho chị P mà chị T chỉ trả cho chị P số tiền 5.000.0000đ dẫn đến quyền lợi của chị P bị thiệt hại cần được bảo vệ.

Chị P yêu cầu chị T trả số tiền vốn là 40.000.000đ và tiền lãi tính đến ngày 26/3/2024 là 17.186.500đ, tổng cộng vốn và lãi là 57.186.500đ.

Chị T thống nhất thừa nhận còn thiếu tiền vay vốn của chị P là 40.000.000đ chị T đồng ý trả số tiền vốn chị P là 40.000.000đ, không đồng ý trả tiền lãi theo yêu cầu của chị P.

Xét yêu cầu khởi kiện của chị P là có cơ sở thể hiện qua lời trình chiy của các đương sự, cùng các chứng cứ có trong hồ sơ vụ kiện nên căn cứ vào Điều 466, Điều 468 của Bộ luật dân sự Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị P. Buộc chị T phải có nghĩa vụ trả lại cho chị P tiền vay vốn là 40.000.000đ và tiền lãi là 17.186.500đ. Tổng cộng tiền vốn và tiền lãi là 57.186.500đ (Năm mươi bảy triệu một trăm T mươi sáu nghìn năm trăm đồng).

Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận giữa chị P và chị T về việc chị P tự nguyện trả lại cho chị T 01 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (bản chính) số vào sổ cấp GCN: CH08213 do Ủy ban nhân dân huyện Vũng Liêm cấp ngày 06/5/2020 do bà Phạm Thị Lâm đứng tên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất nên buộc chị P phải trả lại cho chị T 01 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (bản chính) số vào sổ cấp GCN: CH08213 do Ủy ban nhân dân huyện Vũng Liêm cấp ngày 06/5/2020 do bà Phạm Thị Lâm đứng tên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

[4] Án phí dân sự sơ thẩm: Buộc chị T phải nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm là 2.859.000đ (Hai triệu T trăm năm mươi chín nghìn đồng).

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 26; khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39, Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 463, Điều 465, Điều 466, Điều 468 của Bộ luật dân sự; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

*** Tuyên xử:** Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thanh P.

Buộc chị Đặng Thị T phải có nghĩa vụ trả lại cho chị Nguyễn Thanh P số tiền vay vốn là 40.000.000đ (Bốn mươi triệu đồng) và tiền lãi là 17.186.500đ (Mười bảy triệu một trăm T mươi sáu nghìn năm trăm đồng), tổng cộng tiền vốn và tiền lãi là 57.186.500đ (Năm mươi bảy triệu một trăm T mươi sáu nghìn năm trăm đồng).

Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận giữa chị Nguyễn Thanh P và chị Đặng Thị T về việc chị Nguyễn Thanh P tự nguyện trả lại cho chị Đặng Thị T 01 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (bản chính) số vào sổ cấp GCN: CH08213 do Ủy ban nhân dân huyện Vũng Liêm cấp ngày 06/5/2020 do bà Phạm Thị Lâm đứng tên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Buộc chị Nguyễn Thanh P phải trả lại cho chị Đặng Thị T 01 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (bản chính) số vào sổ cấp GCN: CH08213 do Ủy ban nhân dân huyện Vũng Liêm cấp ngày 06/5/2020 do bà Phạm Thị Lâm đứng tên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Án phí dân sự sơ thẩm: Buộc chị Đặng Thị T phải nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm là 2.859.000đ (Hai triệu T trăm năm mươi chín nghìn đồng).

Hoàn trả lại cho chị Nguyễn Thanh P số tiền 1.550.000đ (Một triệu năm trăm năm mươi nghìn đồng) theo biên lại thu tạm ứng án phí số: N^{0}0008458 ngày 06/11/2023 của Chi Cục thi hành án dân sự huyện Vũng Liêm thu.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Các đương sự được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, để yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm xét xử lại.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND huyện Vũng Liêm;
- CCTHADS huyện Vũng Liêm;
- Các đương sự;
- Lưu.

Phạm Thị Lanh